

BÁO CÁO
Tình hình biến động chỉ số giá tiêu dùng
Tháng 5 năm 2021

Tình hình chung

Trong bối cảnh cả nước đang vừa tập trung thực hiện các mục tiêu kinh tế-xã hội nhằm ổn định và phát triển kinh tế cùng với phòng chống Covid-19 đang bùng phát tại một số tỉnh, thành trong cả nước, trước tình hình như vậy Đảng và Nhà nước luôn lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện việc bình ổn giá, kiềm chế lạm phát để đảm bảo mức tăng trưởng kinh tế mà Chính phủ đề ra. Đối với tỉnh Lạng Sơn cũng trong tình trạng chung vừa thực hiện phát triển kinh tế, đồng thời tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Từ đầu năm đến nay, lãnh đạo tỉnh luôn quan tâm chỉ đạo các cấp các ngành quyết tâm thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội năm 2021, chỉ đạo các ngành đảm bảo nhu cầu sinh hoạt cho nhân dân, chống đầu cơ tích trữ, tạo kham hiếm hàng hóa để tăng giá, do vậy, trên địa bàn tỉnh giá cả tiêu dùng ổn định, không có mặt hàng giá tăng đột biến.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chung toàn tỉnh tháng 5 năm 2021 giảm 0,13% so với tháng trước; tăng 1,02% so với cùng kỳ năm trước, tăng 2,56% so với năm gốc 2019, cụ thể như sau:

1. So với tháng 4 năm 2021 giảm 0,13%.

Trong 11 nhóm mặt hàng chính có 3 nhóm giảm; 5 nhóm tăng; 3 nhóm ~~không~~ lại không thay đổi so với tháng trước đó là:

- *Nhóm giảm*: (1) hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,59%; (2) Nhóm may mặc, mũ nón, giày dép giảm 0,08%; (3) Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch giảm 0,52%;

- *Nhóm tăng*: (1) Đồ uống và thuốc lá tăng 0,16%; (2) Nhóm Nhà ở, điện nước, chất đốt và VLXD tăng 0,1%; (3) Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,12%; (4) Nhóm giao thông tăng 0,68%; (5) Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,03%.

- *Nhóm không thay đổi*: (1) Nhóm thuốc và dịch vụ y tế; (2) nhóm bưu chính viễn thông; (3) nhóm giáo dục.

Chỉ số giá của một số nhóm hàng chủ yếu như sau:

- *Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,59%* :

+ Giảm chủ yếu ở những mặt hàng *thực phẩm*, so với tháng trước giảm 0,89%, trong đó: Giá thịt gia súc tươi sống giảm 2,96%, nguyên nhân chủ yếu do nguồn cung tăng cao, riêng giá thịt lợn giảm 4,26% hiện nay, dịch bệnh trên đàn lợn cơ bản đã được khống chế, giá bán sản phẩm ổn định, người chăn nuôi yên tâm tái đàn, giá thịt lợn bán lẻ trên thị trường bình quân dao động ở mức từ 123.000đ/kg – 140.000đ/kg (giảm từ 2.000đ/kg – 5.000đ/kg so với tháng trước). Giá thịt lợn giảm kéo theo giá dầu mỡ và chất béo, thịt chế biến giảm. Giá thịt gia cầm tươi sống tăng 0,89%; giá trứng các loại giảm 0,07%, không có dịch bệnh, tạo điều kiện đàn gia cầm phát triển. Bên cạnh đó cũng có mặt hàng có giá tăng so với tháng trước nhưng không ảnh hưởng lớn đến chỉ số giá chung, như: Giá rau tươi tăng 1,19%, tăng ở các mặt hàng cuối vụ thu hoạch như bắp cải, su hào, cà chua ...

+ *Lương thực tăng 0,33%*: Chỉ số giá nhóm lương thực tăng chủ yếu ở mặt hàng gạo, bột mì và ngũ cốc khác trong đó mặt hàng gạo tăng 1,58%, do lúa vụ Xuân trên địa bàn tỉnh chưa đến kỳ thu hoạch; ngô tăng 3,21% do phục vụ nhu cầu làm thức ăn chăn nuôi tăng cao ...

+ *Ăn uống ngoài gia đình giảm nhẹ 0,01%*: Do tình hình dịch bệnh covid-19 diễn biến phức tạp, hiện tại, trên bàn tỉnh tình một số địa phương đang thực hiện cấm tụ tập đông người, các nhà hàng, hàng ăn uống hầu như đóng cửa hoặc chỉ bán mang về, nhu cầu người dân vì thế cũng giảm.

- *May mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,08%*:

Chỉ số giá nhóm hàng may mặc, mũ nón, giày dép giảm với tháng trước chủ yếu giảm ở các mặt hàng như: quần áo ấm, găng tay, bít tất, khăn quàng, mũ...

- *Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 0,1%*:

+ Chỉ số giá nhóm hàng trên biến động tăng chủ yếu ở một số mặt hàng sau: Giá điện sinh hoạt tăng 0,84%, so với tháng trước nhu cầu tiêu thụ điện của người dân có phần tăng do nắng nóng. Giá dầu hỏa tăng 5,12%, do trong kỳ liên Bộ Công thương – Tài chính điều chỉnh giá vào 12/5 theo diễn biến giá dầu của thế giới. Giá gas giảm 6,49% (giảm 20 nghìn đồng/bình 12 kg), nguyên nhân giá gas tháng 5 giảm là do giá gas trong nước phụ thuộc vào diễn biến về giá gas thế giới, nhà cung cấp thế giới công bố giá gas bình quân là 485 USD/tấn, giảm 60 USD/tấn so với tháng trước.

+ Giá nước sinh hoạt tăng 0,21%; giá vật liệu bảo dưỡng nhà ở tăng 1,73%, trong đó, tăng chủ yếu là giá thép và xi măng (nguyên nhân chủ yếu đến từ việc giá nguyên liệu tăng mạnh) nhưng không ảnh hưởng nhiều đến mức tăng chỉ số giá chung của nhóm.

+ Các mặt hàng khác trong nhóm giá ổn định.

- *Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,12%*:

Những mặt hàng trong nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng chủ yếu ở các mặt hàng phục vụ đầu hè như: Máy điều hòa, tủ lạnh, quạt điện ...

- Nhóm giao thông tăng 0,68%:

+ Chỉ số giá chung nhóm nhiên liệu tăng 2,14% so với tháng trước. Do trong kỳ có điều chỉnh giá xăng vào 15 giờ 00 ngày 12/5 trong đó: Giá xăng A95 III là 19.778đ/L tăng 386đ/L so với tháng trước, giá dầu Diezen là 14.882đ/L tăng 404đ/L so với tháng trước.

+ Giá vé tàu hỏa tăng 0,59%; giá vé máy bay giảm 14,15%: Tháng 5 với tình hình dịch bệnh Covid-19 trong nước bùng phát, mọi hoạt động di chuyển hầu như đều dừng lại, người dân hạn chế di chuyển nên giá dịch vụ giao thông giảm so với tháng trước.

+ Các mặt hàng còn lại của nhóm giá ổn định.

2. Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5 năm 2021 so với cùng kỳ năm trước.

CPI chung toàn tỉnh tháng 5/2021 tăng 1,02% so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của một số nhóm hàng sau: (1) Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 1,59%; (2) Nhóm nhà ở, điện nước chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 2,75%; (3) Nhóm giao thông tăng 20,43%; (4) Nhóm giáo dục tăng 0,2%; (5) Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 1,37%; (5) Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,44%.

3. Chỉ số giá vàng và đô la Mỹ.

- *Chỉ số giá vàng so với tháng trước tăng 0,57%:* trong tháng giá vàng thế giới biến động mạnh hơn các tháng trước, thị trường vàng trong nước giao dịch điều chỉnh giá tăng, giảm theo giá thị trường.

- *Chỉ số giá đô la Mỹ giảm 2,04% so với tháng trước.*

5. Dự báo chỉ số giá tiêu dùng tháng 6 năm 2021

Do tình hình dịch covid diễn biến phức tạp nhưng với sự quan tâm sát của các cấp chính quyền về việc bình ổn giá, dự kiến trong tháng 6 giá cả các mặt hàng ổn định, không có sự biến động lớn về giá./.

Nơi nhận:

- Vụ TK Giá (TCTK);
- Cục TTDL&ÚDCNTTTK (TCTK);
- Sở Tài Chính;
- Sở Công Thương;
- Lãnh đạo CTK;
- Phòng TK Tổng hợp;
- Lưu: VT, TKKT./.

CỤC TRƯỞNG

Trần Lê Tuấn